

Ngày 17 tháng 3 năm 2025

GÓP Ý CỦA LIÊN MINH DỮ LIỆU TOÀN CẦU VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VÀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH THI HÀNH LUẬT DỮ LIỆU

Liên minh Dữ liệu Toàn cầu (**GDA**) cảm ơn Bộ Công an (**BCA**) đã cho chúng tôi cơ hội được đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu (**Dự Thảo Nghị Định**)¹ và dự thảo Quyết định ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi (**Dự Thảo Quyết Định**).²

GDA là một liên minh đa ngành của các công ty, có trụ sở tại các khu vực khác nhau trên thế giới, chúng tôi cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn cao về quyền riêng tư và bảo mật dữ liệu. GDA hỗ trợ các chính sách giúp tạo niềm tin vào nền kinh tế số mà không áp đặt các hạn chế quá mức khi chuyển dữ liệu xuyên biên giới hoặc các yêu cầu nội địa hóa mà có thể kìm hãm an ninh dữ liệu, an ninh mạng, sự đổi mới, phát triển kinh tế và thương mại quốc tế. Với trọng tâm của GDA về dữ liệu xuyên biên giới, chúng tôi đặc biệt đưa ra ý kiến về các khía cạnh dữ liệu xuyên biên giới trong quá trình phát triển Dự Thảo Nghị Định và Dự Thảo Quyết Định để thi hành Luật Dữ liệu.

Chúng tôi hy vọng rằng những đề xuất này sẽ giúp BCA hoàn thiện Dự Thảo Nghị Định và Dự Thảo Quyết Định. Chúng tôi hy vọng sẽ đóng vai trò như một nguồn lực của BCA khi Quý Bộ xây dựng một khuôn khổ quản trị dữ liệu toàn diện và mạnh mẽ tại Việt Nam, một khuôn khổ có thể thích ứng với các thông lệ tối ưu nhất trên thế giới, đặc biệt là liên quan đến việc chuyển dữ liệu xuyên biên giới, việc hài hòa hóa với các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân của Việt Nam và việc hỗ trợ sự phát triển của một nền kinh tế số năng động và đổi mới.

Vai Trò Và Trách Nhiệm Của Chủ Sở Hữu Dữ Liệu Và Chủ Quản Dữ Liệu

Mặc dù Luật Dữ liệu lần lượt định nghĩa chủ quản dữ liệu và chủ sở hữu dữ liệu tại các Điều 3.13 và 3.14, nhưng Luật không làm rõ mối quan hệ giữa chủ quản dữ liệu và chủ sở hữu dữ liệu nên được điều chỉnh thế nào, ví dụ như thông qua thỏa thuận hợp đồng hay bất kỳ cách nào khác. Luật Dữ liệu và Dự Thảo Nghị Định áp đặt nhiều trách nhiệm đối với chủ quản dữ liệu mặc dù

¹ Xem Tài liệu Lấy ý kiến công chúng đối với Dự Thảo Nghị Định do Bộ Công an cung cấp tại <https://bocongan.gov.vn/pbgdpl/van-ban-du-thao/du-thao-nghi-dinh-quy-dinh-chi-tiet-va-bien-phap-thi-hanh-luat-du-lieu-516.html>.

² Xem Tài liệu Lấy ý kiến công chúng đối với Dự Thảo Quyết Định do Bộ Công an cung cấp tại <https://bocongan.gov.vn/pbgdpl/van-ban-du-thao/du-thao-quyet-dinh-ban-hanh-danh-muc-du-lieu-quan-trong-du-lieu-cot-loi-518.html>.

chủ sở hữu dữ liệu là bên có "quyền quyết định việc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng và trao đổi giá trị của dữ liệu do mình sở hữu". Ngược lại, chủ quản dữ liệu chỉ là bên "xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác dữ liệu theo yêu cầu của chủ sở hữu dữ liệu".

Vì chủ sở hữu dữ liệu quyết định cách thức xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng và trao đổi dữ liệu, chủ sở hữu dữ liệu phải có trách nhiệm chính trong việc tuân thủ các nghĩa vụ đối với dữ liệu đó. Khi thực hiện theo yêu cầu của chủ sở hữu dữ liệu về hoạt động xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng và trao đổi dữ liệu, chủ quản dữ liệu nên sử dụng các biện pháp bảo mật hợp lý và phù hợp để ngăn chặn việc truy cập, sử dụng hoặc tiết lộ dữ liệu trái phép, và chủ quản dữ liệu phải có trách nhiệm tuân theo yêu cầu của chủ sở hữu dữ liệu theo thỏa thuận trong hợp đồng giữa hai bên. Điều này giống như việc phân biệt giữa bên kiểm soát và bên xử lý trong pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Theo đó, bên kiểm soát dữ liệu cá nhân sẽ quyết định cách thức và lý do thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân; bên xử lý dữ liệu cá nhân sẽ xử lý dữ liệu cá nhân thay mặt cho bên kiểm soát dữ liệu cá nhân.³

Khuyến nghị: GDA khuyến nghị rằng, để phản ánh được vai trò khác nhau của chủ sở hữu dữ liệu và chủ quản dữ liệu, các nghĩa vụ có ảnh hưởng đến cách thức và lý do dữ liệu được thu thập và sử dụng nên là các nghĩa vụ của chủ sở hữu dữ liệu thay vì của chủ quản dữ liệu. Ví dụ, chủ sở hữu dữ liệu nên là bên chịu trách nhiệm về chất lượng và việc xác thực dữ liệu theo các Điều 9.1(d), 9.2 và 9.4 của Dự Thảo Nghị Định, vì chủ sở hữu dữ liệu là bên quyết định cách thức và lý do thu thập dữ liệu đó. Tương tự, chủ sở hữu dữ liệu sẽ thực hiện tốt nhất việc tự đánh giá rủi ro trước khi chuyển dữ liệu ra nước ngoài, và nên là bên chịu trách nhiệm thực hiện những nghĩa vụ này theo các Điều 12.2, 12.6 và 12.7 của Dự Thảo Nghị Định. Hơn nữa, Điều 15 không nêu rõ đơn vị nào sẽ chịu trách nhiệm cho việc quản lý các rủi ro phát sinh từ việc xử lý dữ liệu. Chúng tôi khuyến nghị rằng chủ sở hữu dữ liệu nên là bên chịu trách nhiệm đó, còn trách nhiệm của chủ quản dữ liệu nên được quy định cụ thể trong các điều khoản hợp đồng giữa chủ sở hữu dữ liệu và chủ quản dữ liệu. Tương tự, các Điều 17.2 và 18 cũng áp đặt cho chủ quản dữ liệu các trách nhiệm không nhất quán với vai trò của họ trong việc xử lý dữ liệu thay mặt cho các chủ thể khác; những nghĩa vụ này bao gồm việc phân loại dữ liệu và xác định Dữ Liệu Cốt Lõi và Dữ Liệu Quan Trọng và quản lý quy trình bảo vệ dữ liệu. Theo đó, chủ sở hữu dữ liệu phải là bên chịu trách nhiệm chính để thực hiện các trách nhiệm đó, và bất kỳ các nghĩa vụ nào áp đặt lên chủ quản dữ liệu chỉ nên hạn chế ở việc hỗ trợ chủ sở hữu dữ liệu thực hiện công việc này thay mặt chủ sở hữu dữ liệu.

Khuyến nghị: Điều 17.1 của Dự Thảo Nghị Định quy định rằng "[c]hủ sở hữu dữ liệu, chủ quản dữ liệu là cơ quan nhà nước phải chịu trách nhiệm về bảo mật cho hoạt động xử lý dữ liệu, thực hiện bảo vệ phân cấp đối với tất cả các loại dữ liệu", quy định này có thể bị hiểu là chỉ có cơ quan nhà nước mới có thể là chủ sở hữu dữ liệu và chủ quản dữ liệu. Nếu mục tiêu lập pháp thực sự của điều khoản này là chỉ có cơ quan nhà nước mới là chủ sở hữu dữ liệu hoặc chủ quản dữ liệu, thì Dự Thảo Nghị Định nên nêu rõ điều đó. Bất kỳ nghĩa vụ nào (nếu có) áp dụng cho các

³ Xem Tiêu chuẩn Toàn cầu: Phân biệt giữa Bên kiểm soát và Bên xử lý trong Pháp luật về Bảo mật dữ liệu, có sẵn bằng tiếng Anh và tiếng Việt tại <https://www.bsa.org/policy-filings/the-global-standard-distinguishing-between-controllers-and-processors-in-privacy-legislation>.

cơ quan, tổ chức và cá nhân ngoài công lập hiện đang thuộc phạm vi của Điều 2 Dự Thảo Nghị Định cũng đều cần được làm rõ.

Dữ Liệu Cốt Lõi

Chúng tôi đánh giá cao việc Điều 4 của Dự Thảo Nghị Định đã đề ra một loạt các danh mục dữ liệu được coi là Dữ Liệu Cốt Lõi mà thường chỉ có các cơ quan chính phủ hoặc nhà nước được thu thập.

Khuyến nghị: Để tránh gây nhầm lẫn, chúng tôi khuyến nghị BCA làm rõ rằng Dữ Liệu Cốt Lõi sẽ chỉ bao gồm các danh mục cụ thể của dữ liệu nằm trong lĩnh vực công, và dữ liệu trong lĩnh vực tư nhân nên được loại bỏ hẳn ra khỏi danh mục Dữ Liệu Cốt Lõi. Hơn nữa, nếu các dữ liệu được coi là Dữ Liệu Cốt Lõi được chuyển từ các cơ quan nhà nước sang các cơ quan, tổ chức ngoài nhà nước (tư nhân), chúng tôi khuyến nghị rằng cơ quan nhà nước nên thông báo rõ ràng cho cơ quan, tổ chức tư nhân đó về việc chuyển giao Dữ Liệu Cốt Lõi và kèm theo những hướng dẫn cụ thể về cách xử lý dữ liệu đó.

Khuyến nghị: Chúng tôi khuyến nghị loại bỏ Điều 1.21 trong Dự Thảo Quyết Định, cụ thể là dữ liệu về giao dịch ngân hàng xuyên biên giới (từ 50.000 giao dịch trở lên) để giới hạn danh mục Dữ Liệu Cốt Lõi trong lĩnh vực công. Việc phân loại xem dữ liệu là cốt lõi hay quan trọng nên được xác định dựa trên đặc điểm của dữ liệu đó thay vì khối lượng của dữ liệu. Ví dụ, nếu một giao dịch ngân hàng xuyên biên giới không được coi là dữ liệu cốt lõi, việc tăng tần suất giao dịch lên 50.000 lần cũng không có ảnh hưởng đáng kể đến an ninh quốc gia.

Khuyến nghị: Chúng tôi đánh giá cao việc đề ra một danh sách chi tiết về Dữ Liệu Cốt Lõi tại Điều 1 của Dự Thảo Quyết Định. Tuy nhiên, để đảm bảo sự chắc chắn cho các bên liên quan, BCA nên ấn định rằng đây là một danh sách đóng và sẽ không bao gồm các danh mục dữ liệu khác.

Dữ Liệu Quan Trọng

Các tiêu chí cho Dữ Liệu Quan Trọng theo các Điều 3.3 và 3.4 của Dự Thảo Nghị Định có phạm vi quá rộng. Ví dụ, dữ liệu ảnh hưởng đến "phát triển kinh tế, kinh tế vĩ mô, huyết mạch kinh tế quốc gia, cơ sở hạ tầng của ngành kinh tế quan trọng" và dữ liệu ảnh hưởng đến "tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân" có thể bao gồm hầu hết mọi dữ liệu mà một công ty sẽ sử dụng để vận hành kinh doanh, bất kể dữ liệu đó có thực sự quan trọng hay thiết yếu đối với an ninh quốc gia hoặc an ninh công cộng hay không. Việc phân loại dữ liệu quan trọng một cách rộng như hiện nay có nguy cơ làm cho nội hàm của quy định trở nên ôm đồm quá mức cần thiết, tạo ra các nghĩa vụ nặng nề cho các doanh nghiệp nhưng lại không phục vụ mục tiêu chính sách nào mà Việt Nam đã đề ra. Điều này sẽ kìm hãm sự đổi mới sáng tạo, hạn chế hoạt động kinh doanh, và cản trở sự phát triển kinh tế và kỹ thuật số của Việt Nam.

Khuyến nghị: Chúng tôi khuyến nghị loại bỏ các Điều 3.3 và 3.4. Thay vào đó, Điều 3 của Dự Thảo Nghị Định nên nêu rằng danh mục các loại dữ liệu sẽ được quy định cụ thể trong Dự Thảo Quyết Định.

Khuyến nghị: Loại bỏ các dữ liệu liên quan đến dữ liệu cá nhân khỏi danh mục Dữ Liệu Quan Trọng được quy định tại Dự Thảo Quyết Định vì dữ liệu cá nhân đã được quy định theo pháp luật hiện hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Cụ thể, chúng tôi khuyến nghị loại bỏ các Điều 2.6(c), 2.6(d), 2.8(a), 2.8(c), 2.8(d), 2.15(d) và 2.16, vì tất cả đều liên quan đến dữ liệu cá nhân, và để Luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (**Luật BVDLCN**) hoặc Nghị định về Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân (**Nghị định BVDLCN**) quy định thì sẽ phù hợp hơn.

Trong Dự Thảo Quyết Định, một số loại dữ liệu được liệt kê tại Điều 2 có phạm vi quá rộng. Ví dụ, loại dữ liệu tại Điều 2.15(c) liên quan đến việc xây dựng, triển khai tài nguyên và bảo mật các mạng và hệ thống thông tin quan trọng.

Khuyến nghị: BCA nên nêu rõ các yếu tố làm cho mạng hoặc hệ thống thông tin trở nên "quan trọng" hoặc thông báo cho các đơn vị thu thập dữ liệu được coi là Dữ Liệu Quan Trọng. Hơn nữa, BCA nên giới hạn các loại dữ liệu được coi là Dữ Liệu Quan Trọng chỉ bao gồm những dữ liệu liên quan trực tiếp đến an ninh quốc gia.

Chuyển Dữ Liệu Xuyên Biên Giới

Luật Dữ liệu và các nghị định, quyết định thi hành nên cho phép và khuyến khích việc chuyển dữ liệu toàn cầu, làm nền tảng cho nền kinh tế toàn cầu và đóng vai trò thiết yếu trong việc bảo đảm an ninh mạng và hệ thống thông tin. Thực tế, Tờ trình Dự Thảo Nghị Định đã vạch ra các mục tiêu chính sách thúc đẩy "chuyển đổi số của Đảng, Nhà nước", "hội nhập của Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới", "hoàn thiện hành lang pháp luật để thúc đẩy chuyển đổi số", "phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số".⁴ Chúng tôi cũng ghi nhận sự quan tâm và tham gia của Việt Nam trong Diễn đàn Quy tắc Quyền riêng tư Xuyên biên giới toàn cầu (**CBPR**), thể hiện sự công nhận rằng hoạt động chuyển dữ liệu xuyên biên giới là một khía cạnh quan trọng của nền kinh tế kỹ thuật số đang phát triển tại Việt Nam. Tuy nhiên, chúng tôi quan ngại rằng các định nghĩa Dữ Liệu Cốt Lõi và Dữ Liệu Quan Trọng có nội hàm rộng, cùng với các yêu cầu đánh giá, báo cáo và xin phê duyệt từ các cơ quan chức năng, đang tạo ra những rào cản cho hoạt động chuyển dữ liệu xuyên biên giới.

Các tổ chức chuyển dữ liệu toàn cầu nên triển khai các quy trình nhằm đảm bảo dữ liệu vẫn sẽ được bảo vệ khi chuyển ra bên ngoài một quốc gia. Khi có sự khác biệt giữa các chế độ bảo vệ dữ liệu, các chính phủ nên tạo ra các công cụ để thu hẹp những khoảng cách đó bằng cách vừa bảo vệ quyền riêng tư, vừa tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển dữ liệu toàn cầu. Các khung quản trị dữ liệu không nên áp đặt các yêu cầu địa phương hóa dữ liệu cho khu vực công hoặc tư nhân, bởi vì các yêu cầu đó có thể cản trở các nỗ lực thực hiện các biện pháp bảo mật hiệu quả và bảo vệ các mạng lưới quan trọng, giống như chúng có thể cản trở đổi mới kinh doanh và hạn chế các dịch vụ có sẵn cho người tiêu dùng.

Như đã lưu ý trong các lần góp ý trước của chúng tôi, các hạn chế đối với chuyển dữ liệu xuyên biên giới có tác động tiêu cực đến nền kinh tế địa phương vì chúng hạn chế các doanh nghiệp trong nước và các tổ chức khác hưởng lợi đầy đủ từ công nghệ và dịch vụ tiên tiến có sẵn trên thị trường toàn cầu. Ví dụ, các hạn chế về chuyển dữ liệu xuyên biên giới có thể ngăn cản các

⁴ Xem Đoạn II.1(b) và (d) của Tờ trình về Dự Thảo Nghị Định.

công ty trong nước, bao gồm các doanh nghiệp vừa và nhỏ (**SME**) và các tổ chức lớn hơn như bệnh viện, hãng hàng không và ngân hàng, sử dụng các giải pháp điện toán đám mây và công nghệ thông tin hàng đầu thế giới từ các nhà cung cấp dịch vụ cung cấp dịch vụ của họ từ bên ngoài Việt Nam. Các dịch vụ như vậy thường cung cấp khả năng bảo mật tốt nhất. Các công ty trong nước bị hạn chế chuyển dữ liệu có thể gặp khó khăn trong việc truy cập các dịch vụ đó, điều này làm giảm khả năng cạnh tranh của họ, đặc biệt là trên trường quốc tế, và sẽ khiến họ gặp phải các rủi ro bảo mật dữ liệu lớn hơn. Các hạn chế đối với việc chuyển dữ liệu quốc tế cũng sẽ làm cho các cơ quan chính phủ tốn nhiều nguồn lực hơn trong việc quản lý.

Chúng tôi không khuyến nghị việc hạn chế hoạt động chuyển các danh mục "dữ liệu quan trọng" hoặc "dữ liệu cốt lõi" có thể "quét" rộng một cách quá mức cần thiết để bao phủ bất kỳ loại dữ liệu cá nhân và phi cá nhân, thông tin độc quyền hoặc dữ liệu giữa máy với máy, v.v., vốn là dữ liệu phổ biến trong hoạt động kinh doanh hàng ngày. Những dữ liệu này không giống như những loại dữ liệu chính phủ cực kỳ nhạy cảm vốn có thể liên quan đến các vấn đề an ninh quốc gia. Theo đó, chúng tôi kêu gọi Việt Nam tránh áp đặt các hạn chế không cần thiết hoặc đơn phương đối với việc chuyển dữ liệu xuyên biên giới của các loại dữ liệu này, do Việt Nam xếp hạng tương đối thấp về các chỉ số quốc tế về việc hạn chế dữ liệu xuyên biên giới.⁵ Đối với cả dữ liệu chính phủ và phi chính phủ, Việt Nam nên tập trung nỗ lực điều tiết vào việc tạo điều kiện cho hoạt động chuyển giao dữ liệu xuyên biên giới trong nền kinh tế số sao cho phù hợp với các cam kết của Việt Nam theo Điều 12 của Hiệp định WTO về Thương mại Điện tử nhằm "tạo điều kiện cho công chúng tiếp cận và sử dụng dữ liệu chính phủ", đồng thời xem xét một cách tiếp cận tinh tế hơn đối với việc quản trị dữ liệu mà không gây ảnh hưởng đến các mục tiêu an ninh quốc gia và chính sách công.⁶

Khuyến nghị: Bên cạnh khuyến nghị trước đó của chúng tôi về việc các danh mục Dữ Liệu Cốt Lõi và Dữ Liệu Quan Trọng chỉ nên được giới hạn ở những loại dữ liệu liên quan trực tiếp đến an ninh quốc gia, chúng tôi cũng khuyến nghị rằng chỉ có chủ sở hữu dữ liệu đang chuyển Dữ Liệu Cốt Lõi hoặc Dữ Liệu Quan Trọng ra nước ngoài mới bị yêu cầu tiến hành quá trình tự đánh giá và báo cáo được nêu tại các Điều 12.3 - 12.5, 12.9 và 12.10. Chủ sở hữu dữ liệu hoặc chủ quản của các dữ liệu mà không phải là Dữ Liệu Cốt Lõi hoặc Dữ Liệu Quan Trọng không nên bị yêu cầu thực hiện quá trình tự đánh giá và báo cáo này. Việc thay đổi như vậy sẽ phù hợp với mục tiêu chính sách "tối ưu hóa khai thác, chia sẻ và sử dụng tài nguyên dữ liệu, đảm bảo hiệu quả trong chuyển đổi số" và để Việt Nam hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới, như đã nêu trong Tờ trình Quyết định (xem đoạn I.2 và II.2(d)).⁷

Khuyến nghị: Trong trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân, các yêu cầu theo Dự Thảo Nghị Định phải phù hợp với các yêu cầu theo Luật BVDLCN hoặc Nghị định BVDLCN (tùy hoàn cảnh áp dụng). Ví dụ, chỉ cần thực hiện duy nhất một đánh giá tác động để đồng thời tuân thủ Luật Dữ liệu và Luật BVDLCN, tránh trùng lặp với các yêu cầu báo cáo.

⁵ Xem Liên minh dữ liệu toàn cầu, *Chỉ số chính sách dữ liệu xuyên biên giới* (2023), tại: <https://globaldataalliance.org/resource/cross-border-data-policy-index/>.

⁶ Xem thêm, BSA | Liên minh phần mềm, *Dữ liệu Mở - Thu hẹp khoảng cách dữ liệu* (2021), tại <https://www.bsa.org/files/policy-filings/061120bsaopendata.pdf>.

⁷ Xem các đoạn I.2 và II.2 (d) của Tờ trình về Dự Thảo Quyết Định.

Giai Đoạn Chuyển Tiếp

Việc kéo dài thời gian lập pháp cho Dự Thảo Nghị Định là rất quan trọng để đảm bảo cho sự tham gia toàn diện của các bên liên quan và phát triển luật một cách cẩn trọng. Một khoảng thời gian gấp rút có thể khiến những phản hồi quan trọng từ các chuyên gia, các bên trong ngành, xã hội dân sự và các bên liên quan khác bị bỏ qua. Điều này dẫn đến những hậu quả không mong muốn như các lỗ hổng pháp lý hoặc việc yêu cầu tuân thủ một cách quá mức. Khi dành nhiều thời gian hơn cho việc đối thoại và hợp tác, một khuôn khổ pháp lý sẽ được tạo ra với sự cân bằng và hiệu quả tốt hơn, phù hợp với các thông lệ tối ưu nhất của thế giới, đồng thời cũng giải quyết được bối cảnh và yêu cầu riêng biệt của Việt Nam. Một thời hạn đủ lâu là sẽ có đủ cơ hội để tinh chỉnh và hài hòa các quy định trong Luật Dữ liệu, Nghị định và Quyết định thi hành Luật Dữ liệu, với Luật An ninh mạng hiện hành và Luật BVDLCN sắp được ban hành. Điều này sẽ tạo nền tảng cho một chế độ quản trị dữ liệu mạnh mẽ hơn.

Khuyến nghị: Chúng tôi khuyến nghị dành thêm thời gian cho các bên liên quan tham gia đóng góp ý kiến trước khi ban hành Dự Thảo Nghị Định, và đề xuất thời gian chuyển tiếp là hai năm kể từ ngày nghị định này được ban hành đến ngày bắt đầu có hiệu lực. Điều này sẽ hài hòa hóa các khung pháp luật dữ liệu khác nhau, và tạo điều kiện cho các tổ chức có đủ thời gian để điều chỉnh hệ thống và quy trình của họ để tuân thủ với Luật Dữ liệu, Nghị định thi hành và Quyết định về Dữ Liệu Cốt Lõi và Dữ Liệu Quan Trọng.

Kết Luận

Chúng tôi trân trọng khuyến nghị rằng Việt Nam nên phân bổ các vai trò và trách nhiệm của chủ sở hữu dữ liệu và chủ quản dữ liệu một cách phù hợp hơn, giới hạn các khái niệm về Dữ Liệu Cốt Lõi và Dữ Liệu Quan Trọng chỉ bao gồm dữ liệu trực tiếp liên quan đến an ninh quốc gia, loại bỏ các yêu cầu nặng nề đối với việc chuyển giao dữ liệu xuyên biên giới và đơn giản hóa các yêu cầu theo Luật Dữ liệu với các yêu cầu theo Luật BVDLCN. Chúng tôi đánh giá cao cơ hội được chia sẻ những ý kiến này và hy vọng rằng chúng sẽ có ích khi Việt Nam hoàn thiện Dự Thảo Nghị Định và Dự Thảo Quyết Định. Xin vui lòng liên hệ với chúng tôi nếu có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến các ý kiến đóng góp này.

Xin cảm ơn Quý Bộ đã cho chúng tôi cơ hội đóng góp ý kiến.

Trân trọng

Joseph P. Whitlock
Giám đốc Điều hành
Liên minh Dữ liệu Toàn cầu
josephw@bsa.org